

THÔNG BÁO MỜI HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN NHIỆT ĐIỆN PHẢ LẠI

Kính gửi: Quý cổ đông của Công ty cổ phần Nhiệt điện Phả Lại

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Nhiệt điện Phả Lại trân trọng thông báo và kính mời Quý cổ đông của Công ty tham dự họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2026 của Công ty cổ phần Nhiệt điện Phả Lại (sau đây gọi tắt là Đại hội), cụ thể như sau:

1. Thời gian và địa điểm:

- Đại hội khai mạc từ 8 giờ 30 phút, thứ Hai, ngày 20 tháng 4 năm 2026.
- Địa điểm: Tại Hội trường Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại, Km 28 Quốc lộ 18, Phường Chí Linh, Thành phố Hải Phòng.

2. Thành phần tham dự:

Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại có tên trong danh sách cổ đông chốt ngày 23/03/2026 do Công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) cung cấp.

3. Nội dung chương trình Đại hội dự kiến và các tài liệu liên quan:

Đại hội dự kiến xem xét và thông qua các nội dung sau:

a. Tờ trình về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư và điều chỉnh quyết định đầu tư dự án “Cải tạo, nâng cấp hệ thống xử lý khí thải Dây chuyền 2 - Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại”.

b. Các nội dung liên quan khác thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ.

Tài liệu ĐHĐCĐ bất thường năm 2026 được Công ty đăng tải trên website của Công ty tại địa chỉ: <http://ppc.evn.vn> (mục Quan hệ cổ đông → Công bố thông tin)

4. Thủ tục tham dự Đại hội:

Cổ đông/đại diện cổ đông khi đến dự họp Đại hội vui lòng đem theo căn cước công dân hoặc hộ chiếu, giấy ủy quyền hợp lệ (nếu có) theo mẫu đính kèm.

5. Đăng ký tham dự họp:

Để công tác tổ chức Đại hội được chu đáo, Quý cổ đông hoặc người được ủy quyền vui lòng xác nhận việc tham dự họp Đại hội theo mẫu gửi kèm và gửi về Ban tổ chức Đại hội trước 15 giờ 00 phút ngày 19/04/2026 theo địa chỉ:

CÔNG TY CỔ PHẦN NHIỆT ĐIỆN PHẢ LẠI

Km 28 Quốc lộ 18, Phường Chí Linh, Thành phố Hải Phòng;

Email: ppc.evngenco2@gmail.com

Điện thoại: (84) 0220 3881126 hoặc 098 4228136 (gặp ông Hoàng Văn Hiếu - Thư ký Công ty).

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Quý cổ đông;
- EVNGENCO2;
- HĐQT, BKS, Ban TGD;
- Các đơn vị trong Công ty;
- Lưu: VT, HCLĐ;



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 2026

PHIẾU ĐĂNG KÝ THAM DỰ HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN NHIỆT ĐIỆN PHẢ LẠI

Tôi tên là: - Mã cổ đông:

Địa chỉ:.....

Số CCCD/hộ chiếu:.....Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....

Điện thoại:..... Email:.....

Số cổ phần PPC sở hữu: CP, được uỷ quyền đại diện.....

CP, tổng cộng..... CP (bằng chữ

.....)

Tôi đăng ký tham dự họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2026 Công ty cổ phần Nhiệt điện Phả Lại được tổ chức vào ngày **20 tháng 4 năm 2026** tại Công ty cổ phần Nhiệt điện Phả Lại./.

NGƯỜI ĐĂNG KÝ
(Ký và ghi rõ họ tên)

GHI CHÚ:

- Quý Cổ đông nếu có vấn đề chưa rõ hoặc có thắc mắc, kiến nghị xin gửi văn bản tới Công ty cổ phần Nhiệt điện Phả Lại hoặc liên hệ gặp:

Ông **Hoàng Văn Hiếu** - Thư ký Công ty - ĐT: 098 4228136

- Phiếu đăng ký tham dự Đại hội xin gửi về Công ty cổ phần Nhiệt điện Phả Lại trước 15h00 ngày 19 tháng 4 năm 2026 theo các hình thức:

+ Email: ppc.evngenco2@gmail.com

+ Gửi bưu điện theo địa chỉ dưới đây:

CÔNG TY CỔ PHẦN NHIỆT ĐIỆN PHẢ LẠI
Km 28, Quốc lộ 18, Phường Chí Linh, Thành phố Hải Phòng.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng.....năm 2026

GIẤY ỦY QUYỀN
Tham dự họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2026
Công ty cổ phần Nhiệt điện Phả Lại

Kính gửi: Ban Tổ chức ĐHĐCĐ bất thường CTCP Nhiệt điện Phả Lại

1. BÊN ỦY QUYỀN:

Họ và tên: - Mã cổ đông:
Số CCCD/Hộ chiếu:Ngày cấp:Nơi cấp:
Địa chỉ:
Điện thoại: Email:
Số cổ phần PPC sở hữu: CP (Bằng chữ:
.....)

2. BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN

Họ và tên:
Số CCCD/Hộ chiếu:Ngày cấp:Nơi cấp:
Địa chỉ:
Điện thoại: Email:

3. NỘI DUNG ỦY QUYỀN

Bên được ủy quyền được đại diện số cổ phần mà Bên ủy quyền hiện đang nắm giữ tại ngày đăng ký cuối cùng 23/3/2026 để tham dự và thực hiện các quyền của cổ đông tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2026 của Công ty cổ phần Nhiệt điện Phả Lại ngày 20/4/2026.

4. THỜI HẠN ỦY QUYỀN

Giấy ủy quyền này chỉ có hiệu lực trong thời gian họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2026 của Công ty cổ phần Nhiệt điện Phả Lại ngày 20/4/2026.

5. TRÁCH NHIỆM CỦA BÊN ỦY QUYỀN VÀ BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN.

Bên được ủy quyền không được ủy quyền lại cho người khác và có trách nhiệm thông báo lại kết quả Đại hội cho Bên ủy quyền.

Tôi/chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm các quy định hiện hành của pháp luật và Quy chế tổ chức Đại hội./.

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN

(Ký và ghi rõ họ tên)

NGƯỜI ỦY QUYỀN

(Ký và ghi rõ họ tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ... tháng.....năm 2026

GIẤY ỦY QUYỀN
Tham dự họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2026
Công ty cổ phần Nhiệt điện Phả Lại

1. BÊN ỦY QUYỀN:

Tên Tổ chức: - Mã cổ đông:
Số ĐKKD: Ngày cấp: Nơi cấp:
Địa chỉ: Email:
Số cổ phần PPC sở hữu: CP (Bằng chữ:
.....)

2. BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN

Họ và tên:
Số CCCD/Hộ chiếu: Ngày cấp: Nơi cấp:
Địa chỉ:
Điện thoại: Email:

3. NỘI DUNG ỦY QUYỀN

Bên được ủy quyền được đại diện số cổ phần mà Bên ủy quyền hiện đang nắm giữ tại ngày đăng ký cuối cùng 23/3/2026 để tham dự và thực hiện các quyền của cổ đông tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2026 của Công ty cổ phần Nhiệt điện Phả Lại ngày 20/4/2026.

4. THỜI HẠN ỦY QUYỀN

Giấy ủy quyền này chỉ có hiệu lực trong thời gian họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2026 của Công ty cổ phần Nhiệt điện Phả Lại ngày 20/4/2026.

5. TRÁCH NHIỆM CỦA BÊN ỦY QUYỀN VÀ BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN.

Bên được ủy quyền không được ủy quyền lại cho người khác và có trách nhiệm thông báo lại kết quả Đại hội cho Bên ủy quyền.

Tôi/chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm các quy định hiện hành của pháp luật và Quy chế tổ chức Đại hội./.

BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN
(Ký và ghi rõ họ tên)

BÊN ỦY QUYỀN
(Ký và ghi rõ họ tên và đóng dấu)

QUY CHẾ
TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN NHIỆT ĐIỆN PHẢ LẠI

CHƯƠNG I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi áp dụng: Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2026 Công ty cổ phần Nhiệt điện Phả Lại (sau đây gọi tắt là Đại hội).

Điều 2. Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của cổ đông/Người được ủy quyền tham dự Đại hội và các bên tham gia Đại hội; điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

Điều 3. Cổ đông/Người được ủy quyền tham gia Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

CHƯƠNG II
ĐIỀU KIỆN THAM DỰ ĐẠI HỘI

Điều 4. Điều kiện tham dự Đại hội

Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức có tên trong danh sách cổ đông tại ngày chốt quyền tham dự Đại hội có quyền trực tiếp tham dự Đại hội hoặc uỷ quyền cho một hoặc một số cá nhân, tổ chức khác tham dự Đại hội.

Điều 5. Các hình thức tham dự đại hội

Cổ đông được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:

- a. Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;
- b. Ủy quyền cho cá nhân, tổ chức khác tham dự và biểu quyết tại cuộc họp;
- c. Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử.

Người trực tiếp tham dự Đại hội đồng cổ đông có thể gửi Phiếu đăng ký tham dự họp Đại hội đến Phòng Hành chính - Lao động của Công ty cổ phần Nhiệt điện Phả Lại trước ngày tổ chức Đại hội (gửi trực tiếp hay theo đường bưu điện hoặc fax, email). Trường hợp người dự họp là người được uỷ quyền phải gửi kèm theo giấy uỷ quyền quy định của pháp luật hiện hành.

CHƯƠNG III
QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CỔ ĐÔNG
VÀ CÁC BÊN THAM DỰ ĐẠI HỘI

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông phổ thông khi tham gia dự Đại hội:

1. Cổ đông và/hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông được quyền tham dự, phát biểu trong Đại hội, được biểu quyết tất cả các vấn đề của Đại hội theo quy định của Luật Doanh nghiệp và các văn bản pháp luật có liên quan.

2. Tại Đại hội, cổ đông và/hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông khi tới tham dự Đại hội phải mang theo các giấy tờ sau:

a. Giấy xác nhận tham dự họp;

b. Giấy đăng ký kinh doanh (đối với cổ đông tổ chức) và hộ chiếu, thẻ căn cước công dân hoặc chứng thực cá nhân còn hiệu lực hợp pháp khác;

c. Giấy ủy quyền (nếu có). Đối với cổ đông tổ chức, đại biểu dự họp nếu không phải là người đại diện theo pháp luật phải có giấy ủy quyền. Trường hợp ủy quyền lại thì người tham dự phải xuất trình thêm giấy ủy quyền ban đầu của cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức (nếu trước đó chưa đăng ký với Công ty).

3. Đăng ký dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông: cổ đông và/hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông xuất trình các giấy tờ nêu tại khoản 2 Điều này cho Ban kiểm tra tư cách cổ đông và nhận tài liệu họp, phiếu bầu cử, thẻ biểu quyết và phiếu Biểu quyết, trong đó có ghi mã cổ đông, họ và tên của cổ đông, số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện theo ủy quyền và có đóng dấu treo của công ty.

4. Cổ đông và/hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông có mặt đúng thời gian quy định và làm thủ tục đăng ký với Ban tổ chức Đại hội trước khi vào phòng họp Đại hội;

5. Cổ đông và/hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông đến muộn vẫn có quyền đăng ký tham dự Đại hội và tham gia biểu quyết các vấn đề tiếp theo của Đại hội. Đại hội không có trách nhiệm dừng và biểu quyết lại các vấn đề đã thông qua.

6. Trong thời gian diễn ra Đại hội, các cổ đông và/hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Đoàn Chủ tịch, ứng xử văn minh và giữ trật tự, trang phục đảm bảo tính lịch sự, trang trọng.

7. Cổ đông và/hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải được sự đồng ý của Chủ tọa. Những vấn đề đã được phát biểu và giải đáp thì không phát biểu lại tránh trùng lặp. Cổ đông và/hoặc người đại diện theo ủy

quyền của cổ đông cũng có thể ghi nội dung câu hỏi vào Phiếu thảo luận và chuyển cho Ban Thư ký đại hội.

Điều 7. Quyền và trách nhiệm của Ban kiểm tra tư cách cổ đông

1. Ban kiểm tra tư cách cổ đông gồm 01 Trưởng ban và một số ủy viên do Công ty chỉ định. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông có chức năng kiểm tra và báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách các cổ đông/đại diện cổ đông tham dự Đại hội; nhận giấy tờ cổ đông đến họp, phát tài liệu, thẻ biểu quyết và phiếu biểu quyết, thực hiện các công tác tổ chức khác.

2. Trường hợp người đến dự họp không có đầy đủ tư cách tham dự Đại hội thì Ban kiểm tra tư cách cổ đông có quyền từ chối quyền dự họp của người đó, từ chối phát tài liệu phục vụ Đại hội, thẻ biểu quyết và phiếu biểu quyết.

Điều 8. Quyền và trách nhiệm của Đoàn chủ tịch, Chủ tọa

1. Đoàn chủ tịch gồm Chủ tọa và một số thành viên do Đại hội biểu quyết thông qua, có chức năng điều khiển Đại hội; Chủ tọa là Chủ tịch HĐQT Công ty.

2. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa

a. Điều hành các hoạt động của cuộc họp theo chương trình đã được Đại hội thông qua. Tiến hành các công việc cần thiết để cuộc họp Đại hội diễn ra có trật tự và bảo đảm Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông tham dự;

b. Cử một hoặc một số người vào Ban thư ký Đại hội;

c. Đề nghị một hoặc một số người vào Ban kiểm phiếu hoặc giám sát kiểm phiếu để Đại hội biểu quyết thông qua;

d. Hướng dẫn việc thảo luận tại cuộc họp;

e. Trình dự thảo về những nội dung cần thiết để Đại hội biểu quyết;

f. Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu hoặc chỉ định người trả lời.

3. Quyết định của Chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất.

4. Chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp tối đa không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc và chỉ được hoãn cuộc họp hoặc thay đổi địa điểm họp trong trường hợp sau đây:

a. Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;

b. Phương tiện thông tin tại địa điểm họp không bảo đảm cho cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết;

c. Có người dự họp cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.

Điều 9. Quyền và trách nhiệm của Ban thư ký Đại hội

1. Ban thư ký Đại hội gồm 01 Trưởng Ban và 01 thành viên khác do Chủ tọa chỉ định.
2. Ban thư ký Đại hội thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa như sau:
 - a. Ghi chép đầy đủ, trung thực nội dung diễn biến Đại hội và những vấn đề đã được cổ đông hoặc đại diện cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý tại Đại hội.
 - b. Soạn thảo nghị quyết Đại hội và các quyết định về những vấn đề đã được thông qua tại Đại hội.
 - c. Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu và các câu hỏi bằng văn bản của cổ đông.
 - d. Các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Chủ tọa.

Điều 10. Quyền và trách nhiệm của Ban kiểm phiếu

1. Ban kiểm phiếu gồm 01 Trưởng ban và một số thành viên không phải là các ứng viên bầu vào thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và do Đại hội biểu quyết thông qua theo đề nghị của Chủ tọa.
2. Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ:
 - a. Hướng dẫn cổ đông tham dự Đại hội cách sử dụng thẻ biểu quyết; thực hiện việc đếm số thẻ biểu quyết theo thứ tự từng loại: tán thành, không tán thành hoặc không có ý kiến ngay sau khi Đại hội biểu quyết;
 - b. Ghi nhận kết quả phiếu biểu quyết của các cổ đông và/hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông đối với các vấn đề được lấy ý kiến thông qua tại Đại hội.
 - c. Tổng hợp và báo cáo Chủ tọa kết quả biểu quyết các vấn đề của đại hội;
 - d. Kiểm tra và công bố danh sách các ứng viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát (nếu có);
 - e. Hướng dẫn nguyên tắc, thể lệ bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát theo Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát (nếu có);
 - f. Tiến hành phát, thu, kiểm đếm phiếu bầu cử của các cổ đông và/hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông theo đúng số cổ phần;
 - g. Tiến hành tổng hợp kết quả kiểm phiếu và lập Biên bản kiểm phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát (nếu có);
 - h. Báo cáo kết quả kiểm phiếu trước đại hội;
 - i. Bàn giao biên bản kiểm phiếu và toàn bộ phiếu bầu cử cho Ban Thư ký đại hội;
 - j. Cùng Chủ tọa Đại hội xem xét và giải quyết khiếu nại, tố cáo về kết

quả biểu quyết, kết quả bầu cử (nếu có) và báo cáo đề Đại hội quyết định;

k. Thực hiện các nhiệm vụ được giao khác.

1. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, Ban kiểm phiếu phải làm việc trung thực, chính xác và chịu trách nhiệm về kết quả kiểm phiếu.

CHƯƠNG IV

TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 11. Điều kiện tiến hành Đại hội

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên **51%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty theo danh sách cổ đông được lập tại thời điểm triệu tập Đại hội. Ban kiểm tra tư cách cổ đông thông báo số lượng cổ đông tham dự, tổng số cổ phần có quyền biểu quyết và tỷ lệ tham dự đề Đại hội có thể tiến hành theo quy định.

Điều 12. Cách thức tiến hành Đại hội

1. Đại hội sẽ lần lượt được nghe các báo cáo theo chương trình của Đại hội và thảo luận biểu quyết thông qua các báo cáo trên. Việc biểu quyết thông qua từng nội dung trong Đại hội được thực hiện theo Thẻ lệ biểu quyết.

2. Việc ứng cử và đề cử đề bầu thành viên HĐQT/BKS (nếu có) được thực hiện theo Điều lệ Công ty.

Điều 13. Thảo luận và chất vấn tại Đại hội

1. Căn cứ vào số lượng cổ đông tham dự và thời lượng cho phép của Đại hội, Chủ tọa Đại hội có thể lựa chọn phương pháp điều khiển cuộc họp. Cổ đông tham dự Đại hội phát biểu ý kiến thảo luận, chất vấn bằng cách giơ tay đề nghị phát biểu và được sự đồng ý của Chủ tọa Đại hội hoặc điền vào Phiếu thảo luận gửi cho Ban Thư ký Đại hội. Trong cùng một thời điểm chỉ có một cổ đông được quyền phát biểu. Trường hợp nhiều cổ đông có ý kiến cùng lúc thì Chủ tọa sẽ mời lần lượt từng cổ đông trình bày ý kiến của mình.

2. Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với chương trình Đại hội đã thông qua. Nội dung ý kiến đề xuất của cổ đông không được vi phạm pháp luật, không liên quan đến vấn đề cá nhân hoặc vượt quá quyền hạn của doanh nghiệp. Chủ tọa Đại hội có quyền nhắc nhở hoặc đề nghị cổ đông tập trung vào nội dung trọng tâm cần phát biểu để tiết kiệm thời gian và đảm bảo chất lượng thảo luận.

3. Đại hội thống nhất tổng thời lượng phát biểu của một cổ đông tối đa không quá 05 (năm) phút/lần. Nếu quá thời lượng này, chủ tọa Đại hội có thể yêu cầu cổ đông lập các câu hỏi, kiến nghị thành văn bản, Ban Thư ký phải ghi nhận và Hội đồng quản trị trong phạm vi thẩm quyền của mình sẽ trả lời bằng văn bản cho cổ đông trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ thời điểm nhận được kiến nghị của cổ đông.

Điều 14. Cách thức biểu quyết thông qua các nội dung tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

1. Các vấn đề trong chương trình và nội dung họp của Đại hội đều phải được Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết thông qua bằng Thẻ biểu quyết hoặc Phiếu biểu quyết, trừ nội dung bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát sẽ được trình bày trong Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát được thông qua tại Đại hội.

2. Phương thức biểu quyết:

a. Phương thức giơ “Thẻ biểu quyết”: Khi tiến hành biểu quyết tại Đại hội, mỗi cổ đông và/hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông biểu quyết thì giơ thẻ biểu quyết lên cao, phương thức này được dùng để thông qua các nội dung khác trừ Báo cáo và Tờ trình tại Đại hội.

Việc xác định kết quả biểu quyết được tiến hành bằng cách đếm số thẻ biểu quyết tán thành, số thẻ biểu quyết không tán thành và số thẻ biểu quyết không có ý kiến, trường hợp cổ đông không giơ thẻ biểu quyết được coi là không có ý kiến. Với từng vấn đề xin ý kiến biểu quyết, các cổ đông chỉ được giơ thẻ biểu quyết một lần.

b. Phương thức nộp “Phiếu biểu quyết”: mỗi cổ đông và/hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông được phát 01 (một) Phiếu biểu quyết trong đó có 03 (ba) ý kiến: tán thành, không tán thành, không có ý kiến với từng nội dung biểu quyết. Đại biểu sẽ đánh dấu “X” vào ô mình chọn, sau đó ký và ghi rõ họ tên nộp vào thùng phiếu theo hướng dẫn của Ban kiểm phiếu. Phương thức này được dùng để thông qua các Báo cáo và Tờ trình tại Đại hội.

3. Tính hợp lệ của phiếu biểu quyết

a. Phiếu biểu quyết hợp lệ: là phiếu theo mẫu in sẵn do Đại hội phát ra, không tẩy xóa, cạo sửa, không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định, có đóng dấu của Công ty và phải có chữ ký của đại biểu tham dự.

Trên phiếu biểu quyết, nội dung biểu quyết (Báo cáo, Tờ trình) hợp lệ khi đại biểu đánh dấu “X” chọn 01 (một) trong 03 (ba) ô biểu quyết: tán thành, không tán thành, không có ý kiến.

b. Phiếu biểu quyết không hợp lệ:

- Phiếu có ghi nhiều ý kiến khác nhau trong cùng một nội dung biểu quyết thì phần biểu quyết đó không hợp lệ.

- Phiếu không theo mẫu in sẵn do Đại hội phát ra, tẩy xóa, cạo sửa, không có chữ ký của đại biểu tham dự, không có đóng dấu của Công ty, khi đó tất cả nội dung biểu quyết trên phiếu biểu quyết là không hợp lệ.

Điều 15. Bầu thành viên HĐQT/Ban kiểm soát (nếu có)

Việc bầu thành viên Hội đồng quản trị/Ban Kiểm soát (nếu có) thực hiện theo Quy chế bầu cử thành viên HĐQT/Ban kiểm soát.

Điều 16. Nghị quyết, Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

Tất cả các nội dung tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được thư ký Đại hội ghi vào biên bản của Đại hội. Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông phải lập xong và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp, được Ban Thư ký Đại hội lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.

CHƯƠNG V

ĐIỀU KHOẢN KHÁC

Điều 17. Mọi vấn đề về tổ chức Đại hội, trì hoãn hay triệu tập lại đều được thực hiện theo Điều lệ Công ty.

Điều 18. Chi phí cho việc đi lại, ăn nghỉ của các cổ đông đến dự Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2026 Công ty cổ phần Nhiệt điện Phả Lại do các cổ đông tự túc.

CHƯƠNG VI

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 19. Quy chế này gồm 6 Chương 19 Điều, được Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2026 Công ty cổ phần Nhiệt điện Phả Lại thông qua và có hiệu lực kể từ ngày ký để thực hiện công tác chuẩn bị và tiến hành tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2026 Công ty cổ phần Nhiệt điện Phả Lại./.

**TM. BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI
TRƯỞNG BAN**

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- Ban TC Đại hội;
- Lưu: VT, HCLĐ.



**QUY ĐỊNH THỂ LỆ BIỂU QUYẾT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2026
CÔNG TY CP NHIỆT ĐIỆN PHẢ LẠI**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Nhiệt điện Phả Lại;

Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị Công ty cổ phần Nhiệt điện Phả Lại;

Nguyên tắc, thể lệ biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2026 Công ty cổ phần Nhiệt điện Phả Lại (sau đây gọi tắt là Đại hội) được quy định với các nội dung cụ thể như sau:

I. Đối tượng có quyền biểu quyết:

Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và/hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết (theo danh sách cổ đông tính đến ngày đăng ký cuối cùng 23/03/2026) dưới đây gọi là “Đại biểu”.

II. Nguyên tắc biểu quyết:

- Đúng điều lệ, đúng luật và chính xác.
- Cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền của cổ đông biểu quyết bằng cách bỏ phiếu biểu quyết theo hướng dẫn của Ban Bầu cử và Kiểm phiếu.
- Mỗi cổ đông có số cổ phần biểu quyết được tính bằng số cổ phần mà người đó sở hữu và đại diện sở hữu do được ủy quyền.
- Phiếu biểu quyết chỉ có giá trị nếu Phiếu đó hợp lệ theo quy định.
- Cổ đông biểu quyết bằng **Phiếu biểu quyết** đối với các nội dung chính của Đại hội (trừ các vấn đề đã được biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết). Cách thức biểu quyết được quy định cụ thể tại Mục III dưới đây. Kết quả biểu quyết được tính theo tỷ lệ % giữa tổng số cổ phần của các phiếu biểu quyết hợp lệ và tổng số cổ phần của tất cả các cổ đông và đại diện cổ đông dự họp.
- Trường hợp biểu quyết thông qua Đoàn chủ tịch, Ban Thư ký, Ban Bầu cử và Kiểm phiếu, Chương trình Đại hội, Quy chế làm việc Đại hội, Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, Biên bản và Nghị quyết Đại hội... và một số nội dung phát sinh ngay tại Đại hội cần thống nhất sẽ được biểu quyết thông qua **Thẻ biểu quyết**. Cổ đông biểu quyết bằng cách giơ Thẻ biểu quyết theo sự điều khiển của Chủ tọa để lấy ý kiến biểu quyết: *Tán thành* hoặc *Không tán thành* hoặc *Không có ý kiến*. Kết quả được lấy theo ý kiến đa số và sẽ được Chủ tọa công bố ngay sau khi biểu quyết từng nội dung.

III. Cách thức biểu quyết:

1. Quy định chung

- Biểu quyết thông qua các nội dung tại Đại hội được tiến hành công khai, trực tiếp theo sự điều hành của Đoàn chủ tịch và chỉ sử dụng các **Phiếu biểu quyết** do Ban tổ chức Đại hội phát hành.

- Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền của cổ đông (sau đây gọi tắt là cổ đông) tham dự Đại hội có quyền biểu quyết sẽ được phát phiếu biểu quyết. Phiếu biểu quyết được bỏ vào hòm Phiếu và được Ban Bầu cử và Kiểm phiếu tiến hành kiểm phiếu, lập biên bản ngay sau khi kết thúc bỏ phiếu.

- Thông tin in trên phiếu biểu quyết:

+ Mã cổ đông, họ và tên cổ đông, hoặc người đại diện ủy quyền của cổ đông.

+ Số cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu: Là tổng số cổ phần có quyền biểu quyết do cổ đông đại diện.

+ Nội dung biểu quyết.

+ Dấu treo của Công ty cổ phần Nhiệt điện Phả Lại

- Phân loại phiếu biểu quyết:

+ Phiếu biểu quyết hợp lệ: Là Phiếu in sẵn theo mẫu do Ban Tổ chức Đại hội phát, có đóng dấu treo của Công ty cổ phần Nhiệt điện Phả Lại; Phiếu không bị tách rời, không bị tẩy xóa, không bị sửa chữa và có đánh dấu biểu quyết theo đúng quy định trên Phiếu biểu quyết; Phải có chữ ký xác nhận của cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông.

+ Phiếu biểu quyết không hợp lệ: Là phiếu biểu quyết không do Công ty cổ phần Nhiệt điện Phả Lại phát hành; ghi thêm nội dung, thông tin, ký hiệu khác ... khi không được Chủ tọa yêu cầu; Phiếu biểu quyết bị gạch xóa, sửa chữa, rách, không còn nguyên vẹn, không thể hiện rõ ràng ý kiến của cổ đông; Phiếu biểu quyết không đánh dấu ý kiến nào hoặc đánh dấu từ 02 (hai) ý kiến trở lên đối với 01 (một) nội dung cần lấy ý kiến biểu quyết thì phần biểu quyết đối với nội dung đó là không hợp lệ.

2. Cách thức biểu quyết

- Nếu tán thành vấn đề biểu quyết thì cổ đông đánh dấu X vào ô tán thành.

- Nếu không tán thành vấn đề yêu cầu biểu quyết thì cổ đông đánh dấu X vào ô không tán thành.

- Nếu không có ý kiến về vấn đề biểu quyết thì cổ đông đánh dấu X vào ô không có ý kiến.

- Các vấn đề đưa ra biểu quyết, mỗi cổ đông chỉ sử dụng Phiếu biểu quyết mà trên Phiếu đã được ghi rõ các nội dung cần biểu quyết tại Đại hội.

- Chọn một trong ba ý kiến biểu quyết: *Tán thành* hoặc *Không tán thành* hoặc *Không có ý kiến*.

3. Tổng hợp kết quả

Trưởng ban Bầu cử và Kiểm phiếu có trách nhiệm thông báo kết quả biểu

quyết cho Đại hội đối với từng vấn đề biểu quyết.

- Kết quả biểu quyết phải được ghi vào biên bản họp Đại hội.
- Trong trường hợp có ý kiến thắc mắc về kết quả biểu quyết, Đoàn chủ tịch Đại hội sẽ xem xét và quyết định ngay tại Đại hội.

IV. Thông qua kết quả biểu quyết:

1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ **65%** tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp:

- a) Sửa đổi và bổ sung Điều lệ Công ty.
- b) Loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán;
- c) Việc tổ chức lại hay giải thể Công ty;
- d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản Công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty tính theo báo cáo tài chính kỳ gần nhất được kiểm toán của Công ty;
- e) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
- f) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty;

2. Các quyết định, nghị quyết khác được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ quy định tại khoản 1 Điều này và khoản 3, 4, 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.

3. Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát (nếu có) phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu và được quy định tại Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát.

V. Kiến nghị

Trong trường hợp có ý kiến thắc mắc, kiến nghị về kết quả biểu quyết, Đoàn chủ tịch Đại hội sẽ xem xét và quyết định ngay tại Đại hội./.

**TM. BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI
TRƯỞNG BAN**

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- BTC Đại hội;
- Lưu: VT, HCLĐ.



TỜ TRÌNH

Về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư và điều chỉnh quyết định đầu tư dự án “Cải tạo, nâng cấp hệ thống xử lý khí thải Dây chuyền 2 – Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại”

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Nhiệt điện Phả Lại

Để triển khai Dự án “Cải tạo, nâng cấp hệ thống xử lý khí thải Dây chuyền 2- Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại”, tuân thủ theo QCVN 19:2024/BTNMT được ban hành tại Thông tư 45/2024/TT-BTNMT ngày 30/12/2024 của Bộ Tài nguyên Môi trường về việc ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại kính trình ĐHCĐ Công ty, với các nội dung chính sau:

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư 45/2024/TT-BTNMT ngày 30/12/2024 của Bộ Tài nguyên Môi trường về việc ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp QCVN 19:2024/BTNMT;

Căn cứ Điều lệ hiện hành của Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại;

Căn cứ Quyết định số 2322/QĐ-PPC ngày 10/5/2016 của Hội đồng Quản trị Công ty về việc triển khai thực hiện công tác đảm bảo yêu cầu mới về môi trường đối với Dây chuyền 2 Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại”;

Căn cứ Quyết định số 6877/QĐ-PPC ngày 30/12/2016 của Hội đồng Quản trị Công ty về việc phê duyệt dự án “Cải tạo, nâng cấp hệ thống khử SOx và NOx cho Dây chuyền 2”;

Căn cứ văn bản số 6223/PPC-HĐQT ngày 30/10/2024 về việc triển khai các thủ tục điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án: “Cải tạo nâng cấp hệ thống SOx, NOx Dây chuyền 2 – Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại”;

Căn cứ Quyết định số 5241/QĐ-PPC ngày 27/9/2025 của Hội đồng Quản trị Công ty về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án: “Cải tạo nâng cấp hệ thống SOx, NOx Dây chuyền 2 – Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại”;

Căn cứ Hồ sơ hiệu chỉnh báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án “Cải tạo, nâng cấp hệ thống xử lý khí thải Dây chuyền 2- Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại” do Tư vấn Năng lượng lập tháng 03/2026;

Căn cứ báo cáo thẩm tra BCNCKT Dự án “Cải tạo, nâng cấp hệ thống xử lý khí thải Dây chuyền 2- Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại” do Công ty cổ phần Tư vấn xây dựng điện 4 lập tháng 03/2026;

Căn cứ Biên bản họp HĐQT-PPC ngày 11 tháng 3 năm 2026 về họp định kỳ tháng 3 năm 2026, nhiệm vụ quý 1 năm 2026;

Căn cứ Nghị quyết số 31/NQ-HĐQT ngày 28/3/2026 của Hội đồng quản trị Công ty về triển khai thực hiện ý kiến chỉ đạo của Chính phủ, EVN và EVNGENCO2 đối với tiến độ Dự án nâng cấp, cải tạo hệ thống xử lý khí thải Dây chuyền 2;

II. Sự cần thiết điều chỉnh chủ trương đầu tư và quyết định đầu tư.

Dự án cải tạo, nâng cấp hệ thống xử lý khí thải Dây chuyền 2 đã được Công ty phê duyệt từ năm 2016. Tuy nhiên, sau khi QCVN 19:2024/BTNMT có hiệu lực, yêu cầu về giới hạn phát thải đối với SO₂, NO_x, bụi... ở mức cột A nghiêm ngặt hơn rất nhiều so với quy chuẩn trước đây.

Do đó, giải pháp công nghệ theo thiết kế cũ không còn đáp ứng yêu cầu pháp luật. Việc điều chỉnh dự án là bắt buộc về mặt pháp lý để các tổ máy Dây chuyền 2 đủ điều kiện vận hành và sản xuất kinh doanh của Công ty trong các năm tiếp theo.

III. Thông tin chung dự án

1. Khái quát tình hình thực hiện dự án:

- Thực hiện quy định phát thải khí đáp ứng QCVN 22:2009/BTNMT, Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại đã lập và phê duyệt dự án “Cải tạo nâng cấp hệ thống SOx, NOx Dây chuyền 2 – Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại” đã được HĐQT Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại phê duyệt chủ trương đầu tư tại Quyết định số 2322/QĐ-PPC ngày 10/5/2016; và phê duyệt dự án đầu tư tại Quyết định số 6877/QĐ-PPC ngày 30/12/2016 với Tổng mức đầu tư là: 1.328.612.445.803 VNĐ (đã bao gồm thuế).

- Thực hiện nội dung chỉ đạo tại văn bản số 384/TB-VPCP ngày 02/10/2018 thông báo kết luận của Phó Thủ tướng Vương Đình Huệ tại cuộc họp về phương án điều chỉnh giá điện khi nâng cấp, cải tạo hệ thống xử lý khí thải của các nhà máy nhiệt điện. Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) đã có văn bản chỉ đạo số 5289/EVN-ĐT ngày 18/10/2018 về các Dự án nâng cấp, cải tạo hệ thống xử lý khí

thải các nhà máy nhiệt điện, Tổng công ty Phát điện 2 đã có văn bản chỉ đạo số 3325/EVNGENCO2-KTSX ngày 19/10/2018 về các Dự án nâng cấp, cải tạo hệ thống xử lý khí thải các nhà máy nhiệt điện than, theo đó các dự án xử lý khí thải cần phải được xem xét khung pháp lý và các giải pháp đồng bộ, do vậy các dự án xử lý khí thải tạm dừng chờ khung pháp lý và giải pháp đồng bộ.

- Ngày 30/12/2024, Bộ Tài nguyên Môi trường ban hành Thông tư 45/2024/TT-BTNMT về việc Ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp QCVN 19:2024/BTNMT.

Công ty đã phối hợp với Tư vấn Viện Năng lượng rà soát và có tờ trình số 1734/TTr-PPC ngày 06/04/2025, trình EVNGENCO2 xem xét phê duyệt điều chỉnh Chủ trương đầu tư dự án: “Cải tạo nâng cấp hệ thống SOx, NOx Dây chuyền 2 – Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại” để đáp ứng theo QCVN 19:2024/BTNMT về khí thải công nghiệp.

- Ngày 27/9/2025 Hội đồng quản trị Công ty có quyết định số 5241/QĐ-PPC phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án: “Cải tạo nâng cấp hệ thống SOx, NOx Dây chuyền 2 – Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại”, đổi tên Dự án từ: Cải tạo, nâng cấp hệ thống SOx NOx Dây chuyền 2- Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại” thành “Cải tạo, nâng cấp hệ thống xử lý khí thải Dây chuyền 2 – Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại”;

- Sau khi có quyết định phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư. Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại đã ký hợp đồng với Tư vấn Viện Năng lượng để hiệu chỉnh BCNCKT dự án: “Cải tạo, nâng cấp thiết bị hệ thống xử lý khí thải Dây chuyền 2 – Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại”.

Dự án đã được phê duyệt trước đây nhưng chưa triển khai thi công xây dựng và chưa phát sinh chi phí xây dựng. Do đó, việc điều chỉnh dự án lần này thực chất là cập nhật mục tiêu, quy mô và giải pháp công nghệ của dự án để bảo đảm đáp ứng quy chuẩn môi trường hiện hành, làm cơ sở tiếp tục triển khai các bước tiếp theo theo đúng quy định.

Trên cơ sở Hồ sơ hiệu chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án: “Cải tạo, nâng cấp thiết bị hệ thống xử lý khí thải Dây chuyền 2 – Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại” do tư vấn Viện Năng lượng lập, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại kính trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua với các nội dung chính như sau:

Thông tin chung dự án sau điều chỉnh

1. Tên dự án: Cải tạo, nâng cấp hệ thống xử lý khí thải Dây chuyền 2 – Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại.

2. Nhóm dự án: Nhóm B (theo quy định tại Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 04 năm 2025 của Chính phủ).

3. Loại, cấp công trình chính

- Loại, cấp công trình: được xác định theo Thông tư số 02/2025/TT-BXD ngày 31 tháng 03 năm 2025 của Bộ Xây dựng.

+ Loại công trình: Công trình công nghiệp năng lượng;

+ Cấp công trình: cấp II.

4. Người quyết định đầu tư: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại.

5. Chủ đầu tư: Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại.

- Địa chỉ: Km 28 quốc lộ 18, phường Chí Linh, thành phố Hải Phòng.

- Mã số thuế: 0800296853

- Điện thoại: 0220.3881126

Fax: 0220.3881338

- Email: ppc.evngenco2@gmail.com

Website: www.ppc.evn.vn

6. Địa điểm thực hiện dự án

- Tại mặt bằng thiết bị hệ thống lò hơi, khu FGD Dây chuyền 2 - Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại - phường Chí Linh, thành phố Hải Phòng, Việt Nam.

7. Tổng mức đầu tư

Nguyên nhân chủ yếu làm tăng TMĐT so với quyết định năm 2016 và chủ trương điều chỉnh năm 2025 là do: (i) Thay đổi, nâng cấp toàn bộ cấu hình công nghệ để đảm bảo chắc chắn đáp ứng QCVN 19:2024/BTNMT cột A; (ii) Thay thế toàn bộ tháp FGD mới có kích thước đủ xử lý 100% khói so với phương án cũ là lắp tháp phụ xử lý 18% khói và cải tạo tháp hiện hữu nhưng phải chờ đại tu tháp cũ. (iii) Nâng cấp toàn diện ESP mở rộng kích thước hữu ích bên trong của trường lọc bụi, thay mới các bản cực phóng, cực lắng, búa gõ điện tử, các máy biến thế loại cao tần; thay thế quạt khói mới có biến tần để vận hành linh hoạt, tiết kiệm; (iv) Cập nhật đầy đủ, chi tiết cấu hình thiết bị theo thiết kế sơ bộ và điều kiện thi công thực tế trong nhà máy đang vận hành; (v) Cập nhật mặt bằng giá thiết bị, tỷ giá và chi phí sau gần 10 năm (so với TMĐT năm 2026).

- Tổng mức đầu tư điều chỉnh (sau thuế) của Dự án là: **2.499.431.087.896 VNĐ** (TMĐT tại NCKT là giá trị tính theo TKCS và cập nhật cấu hình hạng mục, sự thay đổi TMĐT do báo cáo NCKT nghiên cứu chi tiết, cụ thể hơn và cập nhật các giải pháp có tính khả thi hơn).

(Tổng mức đầu tư tại quyết định phê duyệt dự án đầu tư số 6877/QĐ-PPC ngày 30/12/2016 của HĐQT PPC là: 1.328.612.445.803 VNĐ; Sơ bộ tổng mức đầu tư điều chỉnh (sau thuế) của dự án là: 1.988.931.805.217 VNĐ theo Quyết định

phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư số 5241/QĐ-PPC ngày 27/9/2025 của HĐQT PPC).

Bảng tổng hợp tổng mức đầu tư

Khoản mục chi phí	Giá trị trước thuế	Thuế VAT	Giá trị sau thuế
Chi phí xây dựng	60.707.823.474	4.856.625.878	65.564.449.352
Chi phí thiết bị	1.950.529.910.775	195.052.991.078	2.145.582.901.853
Chi phí quản lý dự án	22.156.152.050		22.156.152.050
Chi phí tư vấn đầu tư	16.828.318.436	1.423.445.618	18.251.764.054
Chi phí khác	61.337.706.930	1.395.070.109	62.732.777.040
Chi phí dự phòng	168.924.792.933	16.218.250.615	185.143.043.548
Tổng mức đầu tư	2.280.484.704.599	218.946.383.297	2.499.431.087.896

8. Nguồn vốn đầu tư: Vốn chủ sở hữu và vốn vay thương mại.

Tỷ lệ dự kiến vốn chủ/vốn vay:

- Vốn chủ sở hữu: 20%.
- Vốn vay thương mại: 80%.

9. Tiến độ thực hiện:

Các mốc tiến độ/ công việc	Thời gian
Quyết định đầu tư	Tháng 4/2026
Lựa chọn, ký kết hợp đồng với nhà thầu thiết kế, cung cấp thiết bị vật tư, xây lắp.	Tháng 6/2026
Thi công công trình	Tháng 10/2026
Nghiệm thu - bàn giao công trình	Tháng 3/2027

10. Số bước thiết kế: Thiết kế 2 bước.

11. Danh mục tiêu chuẩn, chủ yếu được chọn:

- QCVN 19:2024/BTNMT Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về khí thải công nghiệp ban hành kèm theo Thông tư 45/2024/TT-BTNMT ngày 30/12/2024 của Bộ Tài Nguyên và môi trường có hiệu lực từ ngày 01/7/2025.

- Danh mục quy chuẩn, tiêu chuẩn áp dụng chủ yếu về môi trường, xây dựng, kết cấu, PCCC, điện - điều khiển, hóa chất và an toàn công nghiệp được tổng hợp tại hồ sơ BCNCKT, TKCS kèm theo.

12. Nhà thầu lập báo cáo nghiên cứu khả thi: Viện Năng lượng (IE) – Bộ Công thương.

13. Nhà thầu thẩm tra báo cáo nghiên cứu khả thi: Công ty Cổ phần tư vấn xây dựng điện 4 (PECC 4).

14. Các thông tin khác

14.1 Mục tiêu đầu tư:

14.1.1 Mục tiêu chung:

Dự án Cải tạo, nâng cấp hệ thống xử lý khí thải Dây chuyền 2 – Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại được đầu tư thực hiện nhằm đáp ứng quy chuẩn QCVN 19:2024/BTNMT Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về khí thải của các lò hơi của các tổ máy Dây chuyền 2 (giá trị cột A theo QCVN 19:2024/BTNMT), cụ thể:

- Hàm lượng NO_x (tại 6%O₂) ≤ 120mg/Nm³;
- Hàm lượng SO₂ (tại 6%O₂) ≤ 120mg/Nm³;
- Hàm lượng bụi (tại 6%O₂) ≤ 20mg/Nm³.

14.1.2 Mục tiêu cụ thể:

Các chỉ tiêu nêu dưới đây là các chỉ tiêu đầu ra cam kết của dự án, đồng thời là cơ sở để kiểm tra, đánh giá hiệu quả thực hiện và nghiệm thu sau đầu tư theo quy định.

- Nâng cao hiệu suất khử NO_x: Nồng độ NO_x (tại 6%O₂) trong khói thải đầu ra ống khói nhỏ hơn 120mg/Nm³, đáp ứng QCVN 19:2024/BTNMT.

- Nâng cao hiệu suất hệ thống FGD, đáp ứng yêu cầu của tiêu chuẩn môi trường hiện hành, có dự phòng cho tương lai: Nồng độ SO₂ (tại 6%O₂) trong khói thải đầu ra ống khói nhỏ hơn 120mg/Nm³, đáp ứng QCVN 19:2024/BTNMT.

- Nâng cao hiệu suất lọc bụi: Nồng độ bụi (tại 6%O₂) trong khói thải đầu ra ống khói nhỏ hơn 20mg/Nm³, đáp ứng QCVN 19:2024/BTNMT.

14.2 Quy mô đầu tư:

Lắp mới, nâng cấp, cải tạo, thay thế các hệ thống xử lý khí thải chính như sau:

14.2.1 Lắp mới hệ thống khử NO_x:

- Sử dụng công nghệ SCR để khử NO_x cho hệ thống khí thải Dây chuyền 2;
- Cải tạo và lắp mới khung đỡ cho hệ thống SCR;
- Thay mới quạt khói có dự phòng lưu lượng và cột áp;
- Lắp đặt các thiết bị điện, đo lường, điều khiển đồng bộ với hệ thống SCR mới;
- Xây mới nhà chứa Amoniac (NH₃).

Hạng mục được nghiên cứu, bố trí bảo đảm yêu cầu về an toàn hóa chất, phòng cháy chữa cháy và khoảng cách an toàn theo hồ sơ thiết kế, phù hợp quy định hiện hành.

14.2.2 Cải tạo, nâng cấp hệ thống khử bụi tĩnh điện:

- Thay mới 8 bộ máy biến áp chỉnh lưu cao tần cho 2 trường lọc bụi đầu (điện áp DC đầu ra khoảng 80-120 kV);
- Thay mới 8 bộ máy biến áp xung cho 2 trường cuối (điện áp xung đỉnh có thể đạt tới 120–140 kV);
- Thay mới toàn bộ: điện cực phóng, điện cực thu;
- Lắp mới: Hệ thống rung gõ điện từ trên đỉnh, tấm phân phối khói chữ W đầu vào, hệ thống định hình dòng khí trong phễu tro, hệ thống cách điện, sấy sứ và điều khiển ESP.

14.2.3 Cải tạo, nâng cấp hệ thống khử SO₂ (Hệ thống WFGD).

- Xây dựng tháp hấp thụ mới với thiết kế hiệu suất khử đạt 94,5% tương ứng với lưu lượng khói đi qua hệ thống FGD là 100% thay thế hoàn toàn tháp hấp thụ cũ.
- Nhà bơm tuần hoàn mới được xây dựng nhằm bố trí và bảo vệ các tổ bơm tuần hoàn, phục vụ cho quá trình vận chuyển và tuần hoàn dung dịch công nghệ trong tháp hấp thụ mới.
- Di dời kho đá vôi hiện hữu; đồng thời xây dựng kho đá vôi tại vị trí mới để phục vụ vận hành hệ thống FGD của nhà máy.

Các hạng mục xây mới, cải tạo, thay thế được bố trí trong phạm vi mặt bằng hiện hữu của nhà máy, không làm thay đổi ranh giới sử dụng đất của nhà máy.

14.3. Giải pháp công nghệ:

14.3.1 Giải pháp thiết kế công nghệ - hệ thống khử NO_x

Giải pháp được lựa chọn là SCR (Selective Catalytic Reduction). Công nghệ SCR sử dụng chất xúc tác để thúc đẩy phản ứng giữa NH₃ và NO_x trong dòng khói, đạt hiệu suất khử cao nhất trong các công nghệ hiện có (khoảng 70–90%). Hệ thống

được thiết kế để giảm nồng độ NO_x từ khoảng 1000 mg/Nm³ xuống ≤120 mg/Nm³, với lượng NH₃ dư trong khói thải <3 ppm. Giải pháp này phù hợp với đặc tính lò hơi, nhiên liệu than antraxit và yêu cầu môi trường ngày càng nghiêm ngặt.

- Số lượng bộ SCR (gồm giàn phun và tháp phản ứng xúc tác): 04 bộ SCR. Mỗi lò đặt 02 bộ SCR trên 02 nhánh đường khói của lò hơi.

- Vị trí lắp đặt: trên đoạn đường khói đầu ra bộ hâm nước và đầu vào bộ sấy không khí.

Các thiết bị chính trong hệ thống SCR cho 2 tổ máy:

- Hệ thống tích trữ NH₃: Xây mới nhà NH₃ trong đó có 02 bình x 137,6 m³ kích thước dài 13,5m, đường kính 3,6m, áp lực 17 bar (250 psi) và các thiết bị định lượng, đo đạc, giám sát, các van an toàn, van xả với khả năng tích trữ trong vòng 7 ngày ở phụ tải định mức.

- Máy nén 2x100% công suất;

- Bơm amoniac 2x100%;

- Hệ thống bốc hơi amoniac: 03 bình bốc hơi và 03 bình chứa (02 bình làm việc, 01 bình dự phòng).

- Cải tạo và lắp mới khung đỡ cho hệ thống SCR;

- Thay mới quạt khói có dự phòng lưu lượng và cột áp;

- Xây mới hồ thu nước mưa.

- Xây mới nhà điện cho nhà amoniac, các thiết bị điện, đo lường, điều khiển, giám sát đồng bộ với hệ thống SCR mới.

14.3.2 Giải pháp thiết kế công nghệ - nâng cao hiệu suất khử SO₂

- Xây dựng tháp hấp thụ mới với thiết kế hiệu suất khử đạt 94,5% tương ứng với lưu lượng khói đi qua hệ thống FGD là 100% thay thế hoàn toàn tháp hấp thụ cũ.

Thông số	Thiết kế cũ	Phương án nâng cấp
Tổng lưu lượng khói	1.362.691 m ³ /h	1.600.000 m ³ /h
Nhiệt độ khói	120° C	131,2° C
Tỷ lệ khói qua hệ thống FGD	78 - 100%	100%
Tỷ lệ đi tắt	0-22%	0%

Hiệu suất khử	73%	94,5%
---------------	-----	-------

- Kích thước tháp: Chiều cao 24,95 m; đường kính 13,68 m; bề phản ứng cao 6,259 m; đường kính bề phản ứng 13,68 m.

- Sử dụng 4 dàn phun với cấu hình 3 dàn chạy, 1 dàn dự phòng. Vòi phun sử dụng là vòi phun đôi.

- Hệ thống máy nghiền đá vôi thiết kế hiện tại là 6 t/h đáp ứng yêu cầu, không cần nâng cấp.

- Lắp mới khay phân phối khói bằng thép hợp kim cường độ cao, đục lỗ.

- Lắp mới thiết bị khử ẩm và vòi rửa bằng thép hợp kim.

- Lắp mới 02 quạt oxy hóa: 01 làm việc; 01 dự phòng.

- Lắp mới 03 máy khuấy.

- Kho đá vôi cũ được di dời đến vị trí khác được xây dựng mới nhằm tiếp nhận, lưu trữ và cấp phát đá vôi phục vụ cho hệ thống FGD của nhà máy.

- Xây mới nhà bơm tuần hoàn và nhà điện FGD, trang bị mới 04 bơm tuần hoàn, phục vụ cho quá trình vận chuyển và tuần hoàn dung dịch công nghệ trong tháp hấp thụ mới.

14.3.3 Hệ thống lọc bụi tĩnh điện (ESP)

Giải pháp nâng cấp, cải tạo ESP hiện hữu:

- Thay thế, cải tạo tất cả các cực phóng, cực thu, búa gõ, sứ cách điện trong trường lọc bụi bằng loại tốt hơn cho tất cả các trường:

+ Thay thế các điện cực phóng và giá treo điện cực: Toàn bộ các dây điện cực phóng của ESP sẽ được thay mới. Thiết kế, cải tạo các dầm treo điện cực bảo đảm độ linh động khi chịu tác động của búa gõ giữ bụi trên cơ sở tận dụng lại các dầm treo cũ.

+ Thay thế các điện cực thu và giá treo điện cực: Toàn bộ các tấm điện cực thu của ESP sẽ được thay mới bằng các tấm dạng chữ Σ . Thiết kế cải tạo các dầm treo điện cực bảo đảm độ linh động khi chịu tác động của búa gõ giữ bụi trên cơ sở tận dụng lại các dầm treo cũ.

+ Thay mới các bộ cách điện của lọc bụi tĩnh điện.

+ Thay thế hệ thống gõ bụi lắp bên hông bằng hệ thống gõ bụi điện từ lắp trên đỉnh (loại ngoài trời).

- Tăng điện áp làm việc của các trường lọc bụi: Thay thế các máy biến áp chỉnh lưu thường bằng máy biến áp cao tần hoặc xung có điện áp xung đầu ra định

mức (Rated output pulse Voltage) 80-100kV, điện áp đỉnh đầu ra (Output peak Voltage) 120-140kV

+ Thay mới các máy biến áp chỉnh lưu thường của 2 trường đầu tiên (trường 1 và trường 2) bằng 8 bộ máy biến áp chỉnh lưu cao tần. Thay mới các máy biến áp chỉnh lưu thường của 2 trường còn lại (trường 3 và trường 4) bằng 8 bộ máy biến áp xung có tích hợp hệ thống điều khiển có điện áp làm việc là trên 100 kV.

- Bổ sung các giải pháp phân bố đồng đều luồng khói, giải pháp loại bỏ dòng xoáy trong phễu tro..

+ Lắp thêm tám phân luồng khói dạng chữ “W” ở đầu vào ESP.

+ Thiết kế mới hệ thống phễu tro định hình luồng khí nhằm tối ưu hóa dòng chảy khí trong buồng lọc

- Phần mềm điều khiển hệ thống lọc bụi tĩnh điện cần nâng cấp tích hợp các chức năng phần mềm tiên tiến.

14.3.4 Hệ thống quan trắc khí thải liên tục (CEMS)

Hệ thống quan trắc khí thải liên tục - CEMS được bố trí tại ống khói để giám sát liên tục các thông số phát thải chính của nhà máy sau cải tạo, bao gồm: bụi, SO₂, NO_x, O₂, lưu lượng, nhiệt độ và áp suất khói. Dữ liệu đo được truyền tự động, liên tục về trung tâm điều khiển nhà máy và kết nối với cơ quan quản lý môi trường theo quy định hiện hành. Hệ thống đã được PPC triển khai thành dự án riêng, đã bàn giao tháng 04/2025 và đang vận hành ổn định.

14.3.5 Hệ thống điều khiển

Hệ thống điều khiển được thiết kế theo nguyên tắc tập trung – tự động – liên động an toàn, tích hợp đồng bộ với hệ thống điều khiển hiện hữu của nhà máy. Mỗi phân hệ xử lý khí thải (SCR, ESP, FGD) đều có hệ thống điều khiển riêng (PLC/Controller chuyên dụng), kết nối về hệ thống điều khiển trung tâm - DCS.

Chức năng chính của hệ thống điều khiển bao gồm:

+ Điều khiển tự động quá trình khử NO_x (phun NH₃, giám sát ammonia slip) cho hệ thống SCR.

+ Điều khiển nguồn cao áp, rung gõ điện cực và giám sát hiệu suất làm việc của hệ thống ESP.

+ Điều khiển vận hành tháp hấp thụ, bơm tuần hoàn, quạt tăng áp và các thiết bị phụ trợ của hệ thống FGD.

Hệ thống cho phép giám sát trạng thái thiết bị, cảnh báo – bảo vệ sự cố, lưu trữ dữ liệu vận hành, hỗ trợ vận hành ổn định, an toàn và tối ưu hóa chi phí điện tự dùng, bảo dưỡng.

Các hệ thống có liên quan khác: nguồn tự dùng, phân xây dựng, quạt khói, gió, bộ sấy không khí,...

14.3.6 Hệ thống nguồn điện tự dùng

Nguồn điện tự dùng được tính toán bổ sung để đáp ứng nhu cầu phụ tải tăng thêm của các hệ thống ESP, SCR, FGD và các thiết bị phụ trợ. Giải pháp ưu tiên tận dụng hệ thống cấp điện hiện hữu, chỉ bổ sung, cải tạo các tủ phân phối, máy biến áp tự dùng và cáp điện cần thiết, đảm bảo vận hành an toàn, tin cậy và không ảnh hưởng đến chế độ vận hành chung của tổ máy.

14.3.7 Phần xây dựng và kết cấu

Các hạng mục xây dựng chủ yếu bao gồm móng thiết bị, bệ đỡ, kết cấu thép, nhà bao che và cải tạo mặt bằng cục bộ để lắp đặt các thiết bị mới. Giải pháp thiết kế theo nguyên tắc tận dụng tối đa kết cấu hiện hữu, hạn chế phá dỡ, phù hợp với điều kiện thi công trong nhà máy đang vận hành, đảm bảo an toàn và tiến độ dự án.

14.3.8 Hệ thống quạt khói, quạt gió

Các quạt gió hiện tại được kiểm tra, đánh giá khả năng đáp ứng lưu lượng và cột áp sau khi bổ sung các hệ thống xử lý khí thải. Sử dụng các quạt gió hiện tại.

Thay mới các quạt khói nhằm đảm bảo chế độ dòng khói ổn định về lưu lượng và cột áp đáp ứng yêu cầu vận hành của tổ máy ở mọi chế độ phụ tải sau khi bổ sung, cải tạo, nâng cấp các hệ thống SCR, ESP và FGD.

14.3.9 Bộ sấy không khí (GAH)

Bộ sấy không khí hiện hữu được rà soát, đánh giá khả năng làm việc trong điều kiện khí thải sau cải tạo. Các giải pháp cải tạo (nếu cần) nhằm đảm bảo hiệu suất trao đổi nhiệt, hạn chế ăn mòn và bám bẩn, duy trì ổn định nhiệt độ gió cấp cho lò, góp phần đảm bảo hiệu suất và độ tin cậy vận hành của tổ máy.

IV. CÁC NỘI DUNG KHÁC

- Kết quả thẩm tra báo cáo NCKT: Nhà thầu được lựa chọn Công ty Cổ phần Tư vấn điện 4 đã thẩm tra các nội dung của Báo cáo NCKT và kết luận đủ cơ sở để triển khai thực hiện.

V. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 50/2020/QH14:

“Khoản 1. Điều 138. Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông.

d) Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty quy định một tỷ lệ hoặc một giá trị khác;”

- Căn cứ Luật Đầu tư số 61/2020/QH14:

“Điều 41. Khoản 5. Cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư thì có thẩm quyền chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư.

Trường hợp đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư dẫn đến dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của cấp cao hơn thì cấp đó có thẩm quyền chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư theo quy định tại Điều này.”

- Căn cứ Điều lệ hiện hành của Công ty cổ phần Nhiệt điện Phả Lại:

“Điều 15. Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông

2.1. Quyết định giao dịch đầu tư/bán số tài sản có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính kỳ gần nhất đã được kiểm toán”

- Căn cứ Quy chế phân cấp của HĐQT Công ty ban hành kèm theo Quyết định số 3431/QĐ-PPC ngày 30/06/2025 của Hội đồng quản trị Công ty tại điểm b, khoản 1, Điều 4, quy định *“Thẩm quyền của HĐQT PPC: Trình ĐHĐCĐ thông qua quyết định đầu tư các dự án có TMĐT từ 35% tổng giá trị tài sản (TTS) của PPC trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán”*.

Theo đó:

- Tổng giá trị tài sản của PPC ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán công bố ngày 16 tháng 7 năm 2025: 5.491,789 tỷ đồng;

- TMĐT dự án sau điều chỉnh: 2.499.431.087.896 VND;

Tỷ lệ TMĐT/TTS là 45,5%, lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản (TTS) của PPC được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán.

Trên cơ sở:

Quyết định số 2322/QĐ-PPC ngày 10/5/2016 V/v triển khai thực hiện công tác đảm bảo yêu cầu mới về môi trường đối với Dây chuyền 2- Công ty CP Nhiệt điện Phả Lại (Điều 1: Phê duyệt chủ trương triển khai Cải tạo nâng cấp hệ thống xử lý phát thải Dây chuyền 2)

Quyết định số 6877/QĐ-PPC ngày 30/12/2016 của Hội đồng quản trị Công ty CP Nhiệt điện Phả Lại về việc phê duyệt Dự án đầu tư cải tạo, nâng cấp hệ thống Khử SOx và NOx cho Dây chuyền 2;

Quyết định số 5241/QĐ-PPC ngày 27/9/2025 của HĐQT Công ty về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án “Cải tạo nâng cấp hệ thống SOx, NOx Dây chuyền 2 – Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại”

Hồ sơ hiệu chỉnh báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án “Cải tạo, nâng cấp hệ thống xử lý khí thải Dây chuyền 2- Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại” do Tư vấn Viện Năng lượng lập tháng 03/2026 đã được thẩm tra và các tài liệu khác kèm theo.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua các nội dung sau:

1. Thông qua việc điều chỉnh chủ trương đầu tư và điều chỉnh quyết định đầu tư dự án “Cải tạo, nâng cấp hệ thống xử lý khí thải Dây chuyền 2 – Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại”

2. ĐHĐCĐ giao HĐQT toàn quyền quyết định, tổ chức triển khai và xử lý các vấn đề phát sinh (nếu có) liên quan đến dự án này phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ công ty, đồng thời báo cáo ĐHĐCĐ tại kỳ họp gần nhất.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT (để b/c);
- Ban TGD (để b/c);
- Lưu: VT, BQLDA.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT**



Mai Quốc Long

Số:

Hải Phòng, ngày

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2026

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN NHIỆT ĐIỆN PHẢ LẠI

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán 2019 ngày 26/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại;

Căn cứ Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty;

Căn cứ Tờ trình số 1222/TTr-PPC ngày 29/3/2026 của Hội đồng quản trị Công ty về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư và điều chỉnh quyết định đầu tư dự án “Cải tạo, nâng cấp hệ thống xử lý khí thải Dây chuyền 2 - Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại”;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2026 Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại ngày 20/4/2026;

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua nội dung điều chỉnh dự án

Đại hội đồng cổ đông thông qua việc điều chỉnh chủ trương đầu tư và điều chỉnh quyết định đầu tư dự án: “Cải tạo, nâng cấp hệ thống xử lý khí thải Dây chuyền 2 – Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại” với các nội dung điều chỉnh chi tiết theo Tờ trình số 1222/TTr-PPC ngày 29/3/2026 của Hội đồng quản trị.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị toàn quyền quyết định, tổ chức triển khai và xử lý các vấn đề phát sinh (nếu có) liên quan đến dự án này phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, đồng thời Hội đồng quản trị có trách nhiệm báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại kỳ họp gần nhất.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2026 thông qua tại cuộc họp ngày 20/4/2026 với tỷ lệ biểu quyết tán thành là% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Nghị quyết có hiệu lực kể từ thời điểm được thông qua.

Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này theo chức năng, nhiệm vụ được giao, phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh;
- Website Công ty;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: VT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Mai Quốc Long